

CỘNG ĐỒNG NGƯỜI HOA Ở ĐÔNG NAM Á

ĐẶNG QUANG KÍNH*

Người Hoa không những là một dân tộc đông dân mà còn có mặt ở khắp nơi trên thế giới. Ở bất kỳ nơi nào người Hoa cũng họp thành một cộng đồng. Sự xuất hiện, hình thành và biến động của cộng đồng người Hoa ở Đông Nam Á cũng như ở các nước khác đều có nguồn gốc xa xưa trong lịch sử và đã trải qua những biến động phức tạp trên nhiều lĩnh vực như: kinh tế, chính trị, xã hội... Từ những cuộc di cư lẻ tẻ, tự phát, hay với lực lượng rầm rộ. Từ chỗ họ là những di dân sống rải rác ở các đô thị hay những vùng nông thôn hẻo lánh đến chỗ hình thành cộng đồng người Hoa tương đối ổn định trong các quốc gia sở tại. Nhìn chung họ đều có nguyện vọng là tìm những vùng đất mới an cư lạc nghiệp.

Về vị trí địa lý, khu vực Đông Nam Á là láng giềng với Trung Quốc, với sự tương đồng về mặt địa lý, văn hóa, chủng tộc... Đó chính là nền tảng cho quá trình hình thành cộng đồng người Hoa ở khu vực Đông Nam Á. Trong các giai đoạn lịch sử nào cũng có người Hoa di cư sang các nước Đông Nam Á. Những nguyên nhân ảnh hưởng đến sự di dân của người Hoa có thể nói bao gồm tất cả mọi mặt trong các khía cạnh về kinh

tế, chính trị, xã hội... Sự di cư của người Hoa đến Đông Nam Á đã được hình thành từ những thời xa xưa trong lịch sử. Có thể chia thành 3 giai đoạn như sau:

Giai đoạn 1. Từ đầu công nguyên đến đầu thế kỷ XVII: giai đoạn hình thành các cộng đồng người Hoa ở Đông Nam Á.

Giai đoạn 2. Từ thế kỷ XVII đến năm 1945: giai đoạn phát triển của người Hoa trong điều kiện Đông Nam Á là thuộc địa của tư bản phương Tây.

Giai đoạn 3. Từ năm 1945 đến nay: giai đoạn phát triển của người Hoa trong các quốc gia Đông Nam Á đã giành được độc lập.

Nhìn chung, từ đầu công nguyên đến thế kỷ XVII người Hoa đến Đông Nam Á chủ yếu là giao lưu buôn bán. Thế kỷ XVII trở đi, người Hoa di cư đến Đông Nam Á ngày càng nhiều, nhiều nhất là thế kỷ XVII trong lúc triều đình nhà Minh đang suy yếu, các bộ lạc du mục Mãn Châu lớn mạnh dần từ phương Bắc tràn xuống xâm lấn lật đổ nhà Minh vào năm 1644. Chính sự kiện này tạo thành một làn sóng di cư đông đảo của người Hoa sang khu vực Đông Nam Á. Đa phần những người Hoa này còn nặng nợ với nhà Minh, không thể chấp nhận

triều đại ngoại bang thay thế cầm quyền. Họ ra nước ngoài nhằm xin cứu viện để khôi phục lại nhà Minh, nhưng phong trào "phản Thanh phục Minh" kéo dài hơn nửa thế kỷ, sau đó lần lượt thất bại và bị nhà Thanh tiêu diệt. Thế kỷ XVII và XIX, đây là thời kỳ tư bản phương Tây khai thác thuộc địa tại Đông Nam Á bằng việc xây dựng những rừng cao su và khai thác dầu mỏ, điều này cần một lực lượng lao động lớn mà ngay cả những nước thuộc địa cũng không đáp ứng được số lượng công nhân. Cho nên họ tuyển mộ người Hoa ở Trung Quốc sang lao động tại các nước Đông Nam Á thuộc địa này. Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX Trung Quốc bị các cường quốc xâm chiếm và phải bồi thường chiến tranh, cho nên người Hoa ngày càng khổ sở. Vì để sinh tồn nên người Hoa ra hải ngoại mưu sinh, nơi họ đến đông nhất là khu vực Đông Nam Á. Những cuộc di cư chấm dứt vào năm 1949 lúc cách mạng Trung Quốc thành công. Quá trình định cư của người Hoa tại các nước Đông Nam Á có nhiều nét tương đồng, tuy rằng người Hoa đến vùng Đông Nam Á hải đảo chủ yếu về mặt kinh tế nhiều hơn so với vùng bán đảo Đông Dương. Các quốc gia Đông Nam Á đó đã đón nhận và chấp nhận họ định cư lâu dài và xây dựng sự nghiệp phát triển tại đây.

Người Hoa đến Đông Nam Á đa phần xuất phát từ phía nam Trung Quốc, chủ yếu là các nhóm Quảng Đông, Triều Châu, Phúc Kiến, Hẹ... do xuất phát từ nhiều tỉnh khác nhau cho nên khuynh hướng kinh doanh cũng khác nhau, tùy theo lợi thế của nhóm

* Giảng viên Khoa Đông Nam Á học, Đại học Mở - Bán công Thành phố Hồ Chí Minh.

mình mà họ có những đặc trưng kinh tế khác nhau, như người Quảng Đông chuyên kinh doanh thương mại và phân phối hàng hóa vì họ có khả năng bán hàng nhanh chóng, tận tình, phục vụ chu đáo. Người Triều Châu trước đây chủ yếu làm nghề nông, sau đó chuyển sang hình thức canh tác đơn giản như canh tác rau xanh, hành tỏi, củ cải trắng ... rồi đến một bước tiến nữa họ chuyển sang nghề vận chuyển đường sông, đánh cá, trồng hồ tiêu, cây ăn trái, những việc canh tác lúa nước giờ đây chỉ dành cho người bản địa, họ chủ yếu chuyển sang kinh doanh thương mại. Người Phúc Kiến chủ yếu tổ chức loại hình kinh doanh thu mua lúa gạo. Người Hải Nam giỏi về lĩnh vực sông nước, đánh bắt cá ... còn lại người Hẹ thì giỏi bán thuốc Bắc, chữa bệnh ... Người Hoa kinh doanh thường tập trung ở các thành phố lớn, hoạt động theo lĩnh vực chuyên môn, gần bến cảng sông ngòi, những đường phố tập nập hay các giao lộ ... Ngày nay, người Hoa kinh doanh hầu như tất cả các loại hàng, những hệ thống kinh doanh rộng lớn nhiều đầu mối. Người Hoa còn nắm giữ mạng lưới vận chuyển chuyên chở trên các tuyến đường bộ và đường thủy. Đáng chú ý nhất là người Hoa cũng nắm trọn dịch vụ tài chính, nắm giữ tiềm năng kinh tế của một vùng. Hoạt động kinh tế của người Hoa có đặc điểm cũng khá giống nhau, chủ yếu là thương mại, dịch vụ, khi đã tích lũy đủ vốn họ chuyển sang hoạt động ngân hàng tài chính. Người Hoa hầu hết kiểm soát hết các nguồn Vốn tư bản nội địa các nước trong khu vực và họ trở thành một thế lực hùng hậu ở Đông Nam Á.

Người Hoa di cư ra hải ngoại đã mất đi quyền bảo hộ của Trung

Quốc, do nhu cầu sinh tồn họ nhận thức được rằng, nếu không đoàn kết thì sẽ không thể tồn tại được nên dù sống ở xứ người nhưng họ vẫn khăng khít, tụ họp lại thành một cộng đồng riêng biệt. Vì thế các loại tổ chức của người Hoa ở Đông Nam Á dựa trên mối quan hệ đồng tộc, đồng hương, đồng huyết tộc và dần dần những tổ chức này trở thành một thực thể có hệ thống. Các quốc gia Đông Nam Á đặc biệt quan tâm đến cộng đồng người Hoa vì những quốc gia này đều muốn kiểm soát chặt chẽ dân nhập cư Trung Hoa nên họ được chính quyền sở tại cho phép quy tụ xây dựng cho những tổ chức riêng như bang, hội, hội tông thân. Bang là hiệp hội của những người đồng hương, có chung nguồn gốc sinh sống ở các tỉnh thành Trung Hoa, tùy theo số lượng và địa phương có những bang khác nhau, như bang Quảng Đông, bang Triều Châu, bang Phúc Kiến ... Đứng đầu là bang trưởng. Hội là tổ chức có tính chất gia đình như thị tộc, là nơi quy tụ những người nhập cư cùng tổ tiên dòng họ, cùng địa phương, đứng đầu là hội trưởng. Hội tông thân cũng như các tổ chức khác, bao gồm những người nhập cư họp lại thành một nhóm nhưng hội tông thân lại có có điểm khác biệt là chỉ chấp nhận những người cùng tổ tiên dòng họ, đứng đầu là tộc trưởng. Với sự ưu tiên của chính quyền, người Hoa có quyền tự cai quản các bang, hội này theo cách thức quy định riêng của chính cộng đồng họ, dưới sự kiểm soát chung của chính quyền sở tại.

Tóm lại, các tổ chức xã hội người Hoa ở Đông Nam Á thường dựa theo nguyên tắc xây dựng một nhóm cộng đồng với danh nghĩa bang, hội để quy tụ người Hoa lại với nhau. Các bang hội thực sự là

chỗ dựa của người Hoa nơi đất khách. Người Hoa nhập cư vào các nước Đông Nam Á không thoát ly khỏi tổ chức bang hội. Những hình thức này nhìn chung là noi theo truyền thống của riêng mình, nhưng về mặt khách quan họ cần phải thích nghi với hoàn cảnh khác nơi địa phương họ sống, nhưng chủ yếu vẫn là tinh thần văn hóa, đặc tính dân tộc và truyền thống lịch sử của Trung Quốc làm nền tảng cho việc hình thành những kết cấu tính chất xã hội người Hoa ở Đông Nam Á.

Người Hoa di cư đến Đông Nam Á đã mang theo những văn hoá truyền thống để họ vẫn có thể tự hào nền văn hóa đặc sắc của mình. Về văn hoá vật chất người Hoa đã giữ lại tất cả những thói quen của người Trung Quốc như cách ăn, mặc, ở ... Trang phục, trang sức truyền thống của người Hoa vẫn được bảo tồn và lưu truyền đến ngày nay như áo dài (Sườn xám), áo cô dâu (Sampoo), vòng mã não, vòng cẩm thạch, bông tai hình nụ hoặc hình giọt nước ... Một số người Hoa do ảnh hưởng của người Malaysia, Singapore, Indonesia họ xem xà rồng như trang phục truyền thống của mình. Thể chế ăn uống của người Hoa riêng biệt cũng có cách ăn uống khác nhau, người Quảng Đông thích ăn những món ăn nhiều dầu mỡ, người Phúc Kiến thích những món có vị cay nồng, người Triều Châu có khẩu vị ăn mặn. Rượu, trà được người Hoa sử dụng không thể thiếu được trong các bữa ăn, bữa tiệc, loại rượu được dùng phổ biến nhất là rượu thuốc còn trà Long Tỉnh, trà Hoa Lài, trà Thiết Quan âm ... không thể thiếu được trong các gia đình người Hoa. Kiến trúc nhà cửa người Hoa thông thường gồm hai gian, 3 gian, 5 gian, kiểu nhà mô

phòng theo kiểu của những ngôi nhà cổ Trung Quốc như cửa nhà gồm 2 cánh ở giữa có chốt cài ngang. Ở Đông Nam Á việc phân biệt nhà cửa người Hoa với nhà cửa các dân tộc khác không phải là chuyện khó vì kiểu nhà có cách trang trí trong nhà đều thể hiện rõ nét đặc trưng của truyền thống nhà Trung Quốc. Về văn hoá tinh thần của người Hoa được thể hiện qua chữ viết, ngôn ngữ và cả tư tưởng mà họ chú ý bảo tồn và truyền thống nho giáo, truyền thống này được xem là nền tảng giáo dục của Trung Quốc suốt hơn 2000 năm nên ảnh hưởng của nó là những nguyên tắc đạo đức được xây dựng trên cơ sở chế độ đẳng cấp xã hội và được quy định một cách nghiêm ngặt với những chân lý vĩnh hằng đó là ăn sâu trong tiềm thức người Hoa. Người Hoa sống ở các quốc gia Đông Nam Á đa tộc, nền văn hoá đa tầng, họ không tránh khỏi giao lưu văn hoá với các dân tộc khác. Họ ngoài việc thờ cúng tổ tiên còn theo một hay nhiều tôn giáo khác, nên tôn giáo tín ngưỡng của người Hoa là theo tín ngưỡng đa thần. Như khu vực Đông Nam Á những vị thần được người Hoa thờ cúng nhất là Quan Công, Quan Âm, Bà Thiên Hậu, Ông Bồn... Vì Quan Công là nhân vật lịch sử của người Trung Quốc, nổi tiếng là người anh hùng mang đầy đủ phẩm chất đạo đức của con người theo truyền thống Nho giáo đó là “nhân, nghĩa, lễ, trí, tín”. Việc thờ Quan Âm của người Hoa không liên quan đến người phật giáo mà họ chỉ đơn thuần xem bà là một vị thần cứu khổ cứu nạn cho dân chúng, tuy Bà là một vị Phật nhưng người Hoa lại xem bà là một vị thần thánh. Bà Thiên Hậu là một nhân vật thần thoại, là người có khả năng cứu vớt những người Hoa di

cư, cứu nạn cho những người đi biển. Theo truyền thuyết những người Hoa di cư xuống Đông Nam Á bằng đường biển đã bình yên và nhờ phép màu của bà. Ngoài ra người Hoa còn thờ Ông Bồn hay còn gọi là Trình Hoà, là người có công lớn đối với người Hoa nhập cư đến Đông Nam Á, vì người Hoa tin rằng ông là người đầu tiên tổ chức cho người Hoa di cư đến các nước Đông Nam Á.

Đi liền với tôn giáo tín ngưỡng là các lễ hội, lễ hội là những hình thức mang tính nghệ thuật có mục đích tô điểm thêm màu sắc thiêng liêng tạo nên không khí thần linh để thu hút mọi người, tạo điều kiện cho các tôn giáo tín ngưỡng tồn tại từ đời này sang đời khác. Những nghi thức của lễ hội người Hoa ở Đông Nam Á đã đóng góp một cách có ý nghĩa vào sự duy trì đặc tính Trung Hoa trong cộng đồng. Lễ hội truyền thống người Hoa rất đa dạng và phong phú. Một năm 12 tháng, tháng nào cũng có những ngày lễ truyền thống, các lễ hội cổ truyền của người Hoa như tết Nguyên đán, tiết Thanh minh, tiết Đoan ngo, tiết Trung thu, tiết Đông chí... Người Hoa nhập cư Đông Nam Á vẫn chưa có sự hội nhập nào đáng kể làm thay đổi phong tục tập quán của họ trong cuộc sống giữa dân bản địa với nét phong tục tập quán khác, họ vẫn duy trì những yếu tố riêng biệt của nền văn minh Trung Hoa, họ vẫn bảo lưu được phong tục tập quán về những quy định của hôn nhân, mừng thọ, thôi nôi, mừng khai trương, ma chay...

Khu vực Đông Nam Á đều có người Hoa sinh sống, lịch sử di cư của người Hoa kéo dài hàng ngàn năm trải qua nhiều thời kỳ di cư với những biến động về kinh tế, xã hội, chính trị của Trung Quốc. Người Hoa ở Đông Nam Á

có sự hoà nhập thích nghi với dân bản địa và đời sống văn hóa, truyền thống tinh thần của nước sở tại. Người Hoa được biết đến như là một dân tộc có nền văn hóa rực rỡ, có tiềm năng kinh tế mạnh và có tổ chức xã hội, cộng đồng chặt chẽ, họ thường tập hợp thành một quần thể theo các đặc trưng về huyết thống, địa phương, nghề nghiệp ... tồn tại khá riêng biệt và khép kín trong xã hội các quốc gia Đông Nam Á.

Nền kinh tế của các quốc gia Đông Nam Á phát triển như ngày hôm nay có phần đóng góp không nhỏ của cộng đồng người Hoa, những đóng góp của họ không chỉ về mặt kinh tế, mà còn thể hiện về mặt văn hóa. Tuy nhiên những yếu tố văn hoá đã có sự hội nhập và hoà quyện chung với yếu tố văn hoá đã có sự hội nhập và hoà quyện chung với yếu tố văn hoá bản địa. Những người Hoa này vừa giữ tiếng nói và phong tục tập quán của cha ông để lại, đồng thời tiếp nhận những tiếng nói và phong tục tập quán của địa phương. Đó chính là những nét văn hoá đặc trưng của người Hoa ở Đông Nam Á.

Ngoài những đóng góp chung trong nền kinh tế, văn hoá, người Hoa còn có vị trí đáng kể trong công cuộc giữ nước và dựng nước ở mỗi quốc gia. Trong quá trình lịch sử định cư họ đồng cam cộng khổ với thiên tai, nạn nước ... cùng hợp sức với nhân dân bản địa trải qua mọi khó khăn, và nhất là chống ngoại xâm như ở Việt Nam, người Hoa đã tham gia phong trào chống ngoại xâm dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam. Vì thế cộng đồng người Hoa đã có nhiều gắn bó với các nước Đông Nam Á, người Hoa là một phần dân tộc của các nước này để định hướng cho sự đóng góp đối với mảnh đất mà họ sinh ra.